

鄧肇堅維多利亞官立中學

2023-2024 年度

上學期統測

成績優良學生名單

中三級

全級名次		中三級
1	陳嘉琪	3D
2	張毅晨	3C
3	鄧舜鏗	3D
4	陳杰	3C
5	黃綽盈	3C
6	井川淳也	3D
7	馬啓煊	3C
8	傅恩朗	3D
9	譚喬之	3C
10	周仲廉	3C
11	劉曉蓁	3C
12	藍俊軒	3C
13	連博	3C
14	陳黃豪	3C
15	林思情	3C
16	陳思民	3C
17	李梓瑜	3B
18	潘灝	3D
19	HARTLAND EUAN EDWARD	3D
20	廖慧宇	3C

# 鄧肇堅維多利亞官立中學

## 2022-2023 年度上學期統測成績優良學生名單

### 中三級各科科目成績

中國語文		
全級名次		中三級
1	陳嘉琪	3D
2	張毅晨	3C
3	梁德建	3D
4	吳政鋒	3A
5	馬啓煊	3C
6	張佑熙	3A
6	譚喬之	3C
6	陳樂瑤	3D
6	黃綽盈	3C
10	李梓瑜	3B
10	陳黃豪	3B

英國語文		
全級名次		中三級
1	劉曉綦	3C
2	HARTLAND EUAN EDWARD	3D
3	太田海雪	3A
4	陳杰	3C
5	傅恩朗	3D
6	鄧舜鏗	3D
7	江東蔚	3D
8	梁睿舜	3D
8	葉樂盛	3B
8	藍俊軒	3C
8	許焯現	3D
8	陳樂瑤	3D

## 數學

全級名次		中三級
1	吳宏珺	3B
2	陳杰	3C
3	譚喬之	3C
4	劉曉綦	3C
4	吳煒軒	3C
4	廖慧宇	3C
4	黃綽盈	3C
8	周仲廉	3C
8	張毅晨	3C
10	史浩臻	3B
10	馬啓焯	3C

## 生活與社會

全級名次		中三級
1	陳嘉琪	3D
2	周仲廉	3C
3	林思情	3C
4	馬啓焯	3C
5	鄧舜鏗	3D
6	連博	3C
6	張毅晨	3C
8	劉焯恒	3C
9	陳黃豪	3C
10	盧浩鋒	3A
10	陳樂瑤	3D

## 化學

全級名次		中三級
1	張毅晨	3C
2	林思情	3C
3	潘灝	3D
4	HARTLAND EUAN EDWARD	3D
5	黃綽盈	3C
6	蕭子健	3A
6	譚喬之	3C
8	井川淳也	3D
9	何靜旻	3A
10	陳嘉琪	3D

## 生物

全級名次		中三級
1	李梓瑜	3B
1	黃綽盈	3C
3	陳杰	3C
4	林思情	3C
4	葉梓軒	3A
6	張毅晨	3C
7	鄧舜鏗	3D
8	陳樂瑤	3D
9	李子傑	3B
9	陳泓希	3A

物理

全級名次		中三級
1	陳嘉琪	3D
2	陳思民	3C
2	黃綽盈	3C
2	鄧舜鏗	3D
5	史浩臻	3B
5	譚喬之	3C
7	吳宏珞	3B
8	張毅晨	3C
8	井川淳也	3D
10	林思情	3C
10	陳卓希	3A
10	潘灝	3D

中國歷史

全級名次		中三級
1	譚喬之	3C
2	傅恩朗	3D
3	鄧舜鏗	3D
4	陳嘉琪	3D
4	龔晉希	3B
6	林思情	3C
7	陳樂致	3C
7	龔頌德	3A
9	陳樂瑤	3D
10	卓悅	3C

地理

全級名次		中三級
1	李梓瑜	3B
2	梁紫迪	3C
2	陳思民	3C
2	井川淳也	3D
5	陳俊軒	3C
5	鄧舜鏗	3D
7	張佑熙	3A
7	張毅晨	3C
7	馬啓焯	3C
7	黃綽盈	3C
7	HARTLAND EUAN EDWARD	3D